



NON SÔNG

THE UNION OF VIETNAMESE STUDENT ASSOCIATIONS OF SOUTHERN CALIFORNIA
TỔNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM MIỀN NAM CALIFORNIA

Volume 8 Issue 79

April & May 1996

**NGÀY
QUỐC HẬN
30 THÁNG 4**

NON SÔNG

Chủ Nhiệm • Co-Directors
Dan Tâm – Phạm Nhã Anh

Chủ Bút Việt Ngữ • Vietnamese Section Editor
Triều Miên

Chủ Bút Anh Ngữ • English Section Editor
Lê Đoàn

Thư Ký • Secretary
Nguyễn Kiều Lệ

Thủ Quỹ • Treasurer
Nguyễn Hồng Nhi

Thư Tín • Correspondent
Trúc Phương

Ngoại Giao • Public Relations
Nguyễn Lê Bảo, Vũ Quốc Phong

Trình bày • Graphic Designers
Dan Tâm, Mai Ngọc,
Steven Huy Nguyễn

Biên Tập Viên

Tí Tiểu Tụy, Nguyễn Quân, Ngọc Tâm,
Thế Thủy, Kiều Lệ, Dan Tâm,
Nhã Anh, Lê Tạo, Trúc Phương,
Nga My, Song Phi Thường

Non Sông is a bilingual magazine published bi-monthly by the Union of Vietnamese Student Associations of Southern California. Please send all inquiries, letters, submissions, subscription orders or address changes to us at:

Non Sông Magazine
12771 Western Ave., Suite H
Garden Grove, California 92641, USA

To obtain information, call (714) 893-3139;
fax: (714) 894-9549

Or send email to: NonSong@aol.com
THSVNCali@aol.com
Web homepage: http://vweb.net/thsv_ncali

Subscription rate is \$18.00 for one year and \$30.00 outside the U.S. Please make check payable to Non Sông Magazine and send to the address above.

MỤC LỤC

Phóng Sự

Ngày 30–4 Và Người Việt Chúng Ta Hôm Qua, Hôm Nay, Và Ngày Mai ■ Việt Nhân 2–9
Ngày Đi Bộ Walk A Thon '96 17–19
Hội Chợ Tết Bính Tý '96 ■ Tý Tiểu Tụy 31–36

Truyện Ngắn

Trăng Gầy ■ Hoàng Vi Kha 14–16
Vọng Hương ■ Nguyễn Đình Thái 26–27
Trở Về Thời Thơ Ấu ■ Vô Danh 37–40
Lẻ Loi ■ Tố Tâm 45–47

Quan Điểm

Bạn Có Thể Làm Gì Cho Tiến Trình Dân Chủ ở Việt Nam Ngày Hôm Nay ■ CDT (Mt. San Antonio College) 10–11
Quan Điểm Về Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền Tại VN ■ TTK (CalPoly Pomona) 43–44

Tùy Bút

Đôi Dòng Về Một Ngày Khó Quên ■ Hoàng Vi Kha 12–13
Món Quà Cho Vũ ■ Thạch Nhiên 21–22
Tháng Tư Hoài Niệm ■ Tân Xuyên 23
Vài Cảm Nghĩ ■ Tú Diễm 24–25

Thơ

Tiếng Gọi Non Sông 11, Chiếc Xe Lăn 20
The Little Girl 20
I Can't Clean My Room 25, Tùy Bút 30
Tuổi Trẻ và Ước Vọng 30, The Swan 36
Quê Hương Còn Lại 44, Gửi Chị 50
Quê Hương Ở! 51, Thầy Giáo Tôi 51
Everyone Has A Waterfall Within 52, The Seashell 52

Bình Luận Văn Chương

Nắng Chiều Với Một Nỗi Niềm ■ Anh Thảo 41–42
Thơ Hoàng Cầm, Ảnh Hồ Đăng, và phim Pulp Fiction ■ Nguyễn Thụy 48–50

Vấn Đề Của Chúng Ta

Chuyện Xưa — Chuyện Nay ■ Thanh Nhân 28–29

Nữ Công Gia Chánh

Làm Bếp: Thịt Ba Chỉ Quay ■ Triều Miên phụ trách 47

Thư Tín 54–55

Tâm Tình Bạn Đọc 56

Lá Thư Tháng 4

Các bạn thân mến!

Theo dòng thời gian, tháng Tư — một điểm mốc lịch sử đã khiến cho chúng ta lìa xa đất mẹ thân yêu, và trở thành những kẻ tha hương sống rải rác khắp mọi nơi trên thế giới trong suốt hai mươi một năm đằng đẵng — đang chậm chậm đến hòa theo những nỗi buồn khắc khoải của những người Việt hải ngoại. Trong hoàn cảnh này, chúng tôi — nhóm chủ trương tạp chí Non Sông — cùng tất cả các bạn trẻ gần xa có chung tấm lòng nhiệt huyết xin chân thành gửi đến quý bạn số Non Sông đặc biệt này với chủ đề “Ngày Quốc Hận 30/4”. Rất mong quý bạn nhiệt tình đón nhận đó như một món quà tinh thần của chúng tôi đến tất cả quý bạn — những độc giả thân thương nhất của Non Sông.

Các bạn thân,

Với “Ngày Quốc Hận 30/4” kỳ này, Non Sông sẽ lần lượt đưa các bạn trở về quê hương với những quá khứ thương tâm, những nỗi nhục nhằn tủi hận kể từ 30/4/75 trở về sau bằng những bài thơ, văn, tùy bút, truyện ngắn, phỏng vấn về những suy nghĩ của một số đồng bào tị nạn về “Tháng Tư Đen”, v.v..., tuy mộc mạc, đơn sơ nhưng chan chứa cả tình quê hương và dân tộc của các bạn khắp nơi gửi về. Bên cạnh đó, Non Sông kỳ này cũng xin giới thiệu đến các bạn một số hình ảnh sinh hoạt của Tổng Hội Sinh Viên miền Nam California trong việc tổ chức hội chợ Tết phục vụ đồng bào hải ngoại đón mừng Xuân Bính Tý vừa qua, cũng như một số hoạt động khác của THSV và của các hội sinh viên Việt Nam từ tất cả trường đại học thuộc Nam California.

Các bạn mến,

Nhóm chủ trương Non Sông luôn hoài bão là làm thế nào để duy trì và phát huy tiếng nói của giới trẻ hải ngoại mỗi ngày thêm hoàn mỹ hơn. Do đó, chúng tôi rất mong được sự ủng hộ của tất cả các bạn gần xa cùng với sự đóng góp bài vở thường xuyên hơn để góp phần xây dựng tiếng nói chung của tuổi trẻ — tiếng nói phản ảnh nỗi khát vọng tự do, dân chủ cho đất mẹ Việt Nam mến yêu! Hòa mình với tinh thần trên, Non Sông xin quý bạn hãy dành một ít thời gian quý báu để cùng đóng góp cho tiếng nói của báo Non Sông thêm phong phú hơn. Riêng về chủ đề cho báo Non Sông số tới là “**Nắng Hạ Tình Hè**”. Rất mong quý bạn nhiệt tình hưởng ứng! Non Sông hoan nghênh tất cả mọi thể loại, từ thơ văn, truyện ngắn đến nhạc kịch, phê bình, v.v...

Thân mến,

Ban Biên Tập Non Sông



NGÀY 30-4

và
*người Việt
chúng ta*

HÔM QUA, HÔM NAY & NGÀY MAI

VIỆT NHÂN

Ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã thay đổi rất lớn cuộc sống của tất cả người Việt chúng ta. Ngày 30-4 năm 75 đã đi vào lịch sử đau thương của dân tộc ta. Đến ngày hôm nay, sau 21 năm, ngày 30-4 vẫn còn được nhiều người nói đến, nhắc đến với những niềm đau thương trong tim, với những kỷ niệm không thể nào quên. Nhất là đối với những người đã từng sống qua thời điểm đó.

Ngày nay, nói đến ngày 30-4 ai cũng nhắc đến những cảnh chết người bi thảm, những nỗi nhục nhằn uất hận, và sự đau khổ triền miên. Cá nhân chúng tôi chưa từng nhìn thấy những gì xảy ra vào ngày 30-4 năm 75 vì lúc đó tôi chưa đầy một tuổi. Tuy nhiên, tôi đã được nghe cha mẹ, bà con ruột thịt, và nhiều người lớn kể cho nghe.

Trong những năm dài của cuộc chiến Việt Nam, thật đáng thương

cho những người lính trẻ người Việt của cả hai miền Nam và Bắc đã bỏ mình nơi chiến trận. Những người trẻ với bao nhiệt huyết, mộng mơ, và hoài bão đã phải chôn vùi quãng đời trẻ trung trong một cuộc chiến dường như bất tận. Tội nghiệp nhất là người thân của những người lính đã đau khổ biết bao khi nghe tin chồng, con của mình đã mất. Có những bà mẹ đã mất tất cả những người con trai. Có những em nhỏ không còn nhìn thấy mặt cha của chúng nữa. Trong những năm từ 1972 trở đi, dân chúng càng lúc càng sống trong sự lo sợ cùng với sự chán chường của chiến tranh. Đồng bào sống ở miền quê thì bị Việt Cộng (VC) sát hại để không dám làm ruộng. Nhiều người đã sống một cách hồi hộp, phập phồng khi ban ngày là dân quốc gia, về đêm phải làm dân VC, nếu không thì bị giết hại với những tội danh phản quốc, làm tay sai cho đế quốc ngoại bang... Còn người dân ở thành thị thì cũng không

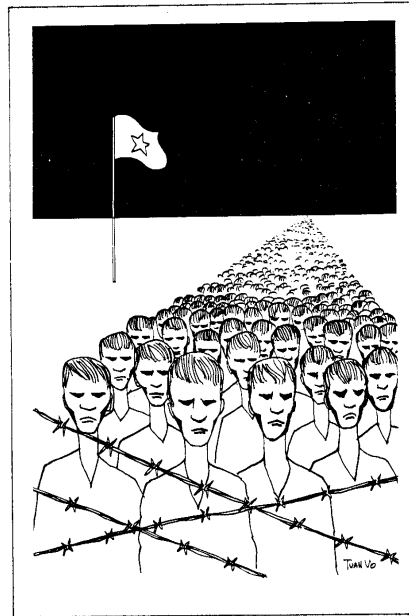
yên ổn gì hơn khi lâu lâu một trái bom nổ ở nhà hàng, rạp chiếu bóng, làm chết hay cụt tay, chân, đui mù những người dân vô tội. Cả miền Nam chìm trong cơn sốt chiến tranh. Nhiều lúc vì quá mệt mỏi với cuộc chiến dai dẳng này, nhiều người đã mong chiến tranh sớm chấm dứt như lời của bác gái Trần Minh, 50 tuổi, hiện sống tại Pomona tâm sự: “Tôi mong cho chiến tranh sớm chấm dứt nhưng có ngờ đâu lại khổ sở hơn sau giải phóng.”

Thật vậy, sau ngày 30-4, tuy đất nước Việt Nam được gọi là thống nhất, cuộc sống của người dân lại lầm than khổ cực theo một cách khác. Cuộc sống của mọi người đã hoàn toàn thay đổi. Anh Hùng Phạm, 39 tuổi, ở Huntington Beach, tâm sự là “lúc đó cuộc sống gần như đảo ngược.” Còn Bác Võ Hùng Phương hiện cư ngụ tại thành phố Garden Grove (GG) thì tâm sự: “Ngày 30-4 đã ảnh hưởng đến tôi rất nhiều tại vì

sau 30-4 tôi mất binh quyền, mất đi cuộc sống tự do và bị tù đầy. Tôi ở tù 7 năm rồi sau khi ra tù thì tôi không có quyền công dân.” Còn anh Vũ Thuận, 40 tuổi, cũng cư ngụ tại GG thì nói rằng: “Biến cố 30-4 là một khúc quanh lịch sử, đã làm thay đổi đời sống cá nhân tôi và gia đình. Nó đã ảnh hưởng rất nặng đến cuộc sống cá nhân tôi. Lúc đó tôi vừa lập gia đình. Ba tôi là sĩ quan Cộng Hòa (CH). Sau ngày 30-4 ba tôi phải đi cải tạo. Gia đình phải lâm vào hoàn cảnh sống khó khăn chật vật vì có sự phân biệt đối xử.” Không riêng gì bác Phương hay anh Thuận mà có lẽ toàn dân Việt Nam ta đã chìm đắm trong sự lầm than khổ cực, chỉ trừ những người Cộng Sản (CS) có quyền thế.

Sau ngày 30-4 hàng triệu quân nhân VNCH đã bị bỏ tù với một cái tên rất đẹp là đi “học tập cải tạo” trong vòng 10 ngày. Vậy quân nhân VNCH đã phải đi học lại cái gì? Đến hôm nay bác Dương Long hiện sống tại Irvine còn uất ức nói: “Chúng gọi là học tập cải tạo chứ thật ra là đi tù đầy. 10 ngày của chúng thật dài, dài đến 10 năm của tôi. Chúng chẳng có gì để chúng tôi phải học tập, còn chúng tôi phải cải tạo cái gì? Tư tưởng chẳng? Chúng tôi có chính nghĩa của chúng tôi. Thật là phi lý.” Hàng trăm và có lẽ lên đến hàng ngàn vị cựu quân nhân VNCH đã bỏ mình trong các trại tù Nam ra đến các vùng “rừng thiêng nước độc” của miền Bắc như tỉnh Hà Nam Ninh vì thiếu ăn, thiếu thuốc men, lao động khổ sai, thời tiết khắc nghiệt, hay bị bắn chết khi tìm cách trốn trại hay chống lại cán bộ CS. Hiện nay những trại cải tạo không còn nữa nhưng nhiều người vẫn còn nằm lại dưới lớp cỏ xanh của những vùng đất này. Nhiều vị thì bị nhiều thứ bệnh khác nhau. Những người khác thì lại bị thương

tật vì đập phải hay cuộc trúng mìn còn sót lại trong những vùng đất giao tranh cũ. Sau khi được “học tập tốt” ra trại, nhiều người đã trở về nhà như một bộ xương khô, gầy nhom và mất hết sinh khí. Đến ngày hôm nay nhiều vị đến được Hoa Kỳ không bao lâu thì mất vì không còn sức lực nữa. Bao nhiêu sức lực trai tráng đã bị hao mòn trong chiến tranh và trong những trại lao động khổ sai của cộng sản.



BOULAG VIỆT-NAM

Cuộc sống của người dân cũng không khá hơn. Mọi tầng lớp trong xã hội đồng chịu đau khổ trong những cách khác nhau. Bác Trần Minh là một người buôn bán thì kể rằng: “Vấn đề làm ăn thì mất mát, CS chiếm đoạt tài sản.” Bà Nguyễn Lan, 60 tuổi, hiện sống tại thành phố Santa Ana thì cho biết rằng “cuộc sống rất khổ sở, nhà cửa bị tước đoạt phải chạy đi kinh tế mới mà con cái thì lại đi học cải tạo. Không thể sống với VC được, phải làm sao tránh khỏi.” Hàng trăm ngàn người đã bị tước đoạt nhà cửa và tài sản do công sức khó nhọc của họ làm ra như trường hợp của bác

Minh và bà Lan. Nhiều người đã lâm vào cảnh “màn trời chiếu đất”. Không những CS tước đoạt ruộng đất, tài sản của người Việt mà còn tịch thu của người Hoa nên đã dẫn đến cuộc bỏ chạy năm 79.

Chính quyền CS lại còn khuyến khích dân ta đi lên vùng kinh tế mới. Kinh tế mới, không đúng nghĩa của từ ngữ này ở các nước khác, ở Việt Nam thực chất dân chúng bị đưa lên rừng, san bằng cả khu rừng lấy đất, cày đất lên để trồng trọt. Không thấy cái lợi đâu mà sau này hàng ngàn người đã chạy về những thành phố lớn sống lây lất trên vỉa hè, làm những nghề thấp nhất trong xã hội, con cái không được đi học và trở nên hư hỏng.

Giới thanh niên còn được khuyến khích đi “Thanh niên xung phong”, một dạng khác của đi kinh tế mới, cũng khai hoang đất đai, đào kinh, đắp đê. Mà thật ra thì có ai “xung phong” đâu chứ!

Những người vợ cựu quân nhân thì vừa lo làm lụng để có tiền vài tháng đi “thăm nuôi” chồng, lại còn phải ráng nuôi con. Mà cả mẹ lẫn con hay bà với cháu đều sống đói rách. Trong 10 năm đầu sau ngày 30-4, dân chúng được nhà nước CS “ưu đãi” cho xếp hàng cả ngày để được mua lương thực là khoai lang, khoai mì và bo bo để độn vào những hạt gạo đất đỏ. Nếu ai được ưu đãi hơn thì được phiếu mua “nhu yếu phẩm” tại những “hợp tác xã”. Hàng tháng có khi một gia đình được mua 1 lon sữa, 1 bao bánh phồng tôm, nửa ký đường, 2 bao thuốc lá không đầu lọc (non-filter), 1 phong bánh in hay 50g bột ngọt. Sau này dân chúng được khá hơn khi được mua thêm 1 chai bia hay 1 phong pháo 100 viên vào dịp Tết. Còn gạo thì tính theo đầu người trong mỗi gia đình và khối

lượng gạo thì tính theo người lớn hay trẻ em. Mà mua gạo thì phải xếp hàng cả ngày, có khi phải nhiều ngày. Những ai được mua là có phước lắm rồi. Còn ai có xe gắn máy thì được mua 4 lít xăng mỗi tháng (chỉ hơn 1 gallon 1 chút). Vào dịp tết trung thu thì mỗi em nhỏ được mua 1 bánh trung thu loại nhỏ nhân đậu xanh. Dân chúng nghèo và đói khổ triền miên suốt hơn 10 năm. Còn dân chúng tại thôn quê thì lấy sức người thể trâu bò để cày cấy ruộng đất. Sản phẩm thu hoạch được hợp tác xã thu mua với giá rẻ mạt. Sau này có nhiều thống kê của các viện nghiên cứu của quốc tế lẫn của VN đều công nhận là dân Việt đã bị suy dinh dưỡng trầm trọng.

Cuộc sống của những người được tha về từ trại cải tạo cũng bị đát không kém. Bác Nguyễn Minh kể là sau khi ra tù, vì “tiểu sử của tôi mà không được đi làm.” Nhiều người như bác đã không được đi làm chỉ vì họ là cựu quân nhân. Nhiều người khác không được quyền công dân (citizenship). Nhiều người phải ra trước những buổi họp “tổ dân phố” trong xóm để nhận tội và xin được “trả quyền công dân”. Thật là phi lý khi những người Việt này lại bị mất quyền công dân khi họ sinh ra, lớn lên, và hiện đang sống tại đất nước của chính họ và phải xin được trở lại thành dân Việt Nam. Có lẽ chỉ có một nước dưới sự lãnh đạo của những người có đầu óc thiển cận, thiếu học như VNCS mới có một luật lệ kỳ quặc như vậy. Còn những người trẻ mới lớn cũng bị xáo trộn cuộc sống. Nhiều anh chị em trẻ con cái “ngụy quân, ngụy quyền” đã bị từ chối không được học đại học chỉ vì có cha là cựu quân nhân VNCH. Ở

những trường học thì học sinh và sinh viên được học rất nhiều về triết lý CS và những giáo điều cổ hủ mà không thấy dạy nhiều về kinh tế hay khoa học. Có lẽ vì vậy mà nước Việt ta ngày nay thật nghèo nàn và lạc hậu.

Với những bất công và khó khăn trong xã hội, hàng triệu người Việt ta đã bỏ nước ra đi. Từ những ngày cuối tháng 4 năm 75, hàng triệu người đã tấp tể chạy tán loạn từ miền Trung vào miền Nam. Nhiều người đã chết trong cuộc di tản đầy máu này vì bị kiệt sức, đói, bệnh, bị bắn, hay bị đạp lên nhau. Anh Xuân Đông hiện ngụ tại Westminster kể rằng “lúc đó



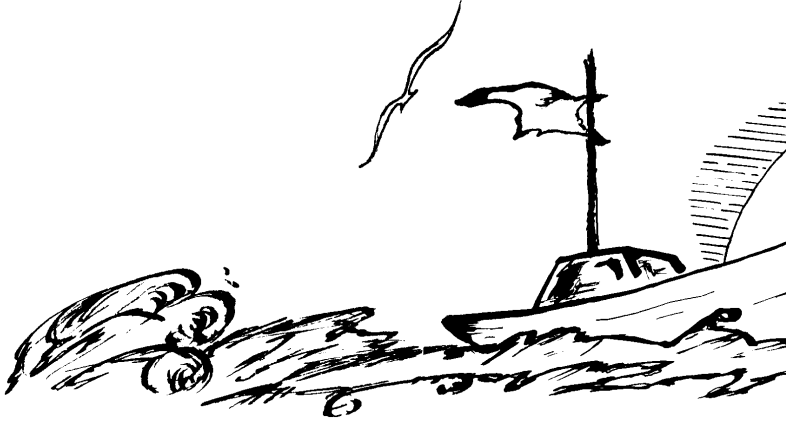
manh ai nẩy chạy, già trẻ bé lớn bồng bế nhau mà chạy. Chạy cả ngày lẫn đêm, không ai dám ngoái đầu lại. Cũng không ai dám cúi xuống nhặt tiền vàng rơi vãi đầy đường vì nếu ngừng lại thì đoàn người sẽ dẫm đạp lên mình mà đi.” Rồi đoàn người này tiếp tục hòa lẫn với những người sống trong Nam tiếp tục di tản tán loạn ra biển bằng trực thăng và tàu chiến của hải quân Mỹ. Những người này sau đó được định cư tại nhiều nước trên toàn thế giới, nhất là tại Hoa Kỳ.

Sau ngày 30-4 nhiều người tiếp tục đóng tàu bè hay lo móc nối để đưa người thân vượt biển. Cuộc vượt biển này đã thành một làn sóng di

dân tị nạn vĩ đại bắt đầu từ năm 1979. Nhiều người đã ví von rằng: “cây cột đèn mà biết đi thì cũng bỏ nước mà đi.” Từ đó trở đi, hàng triệu người đã không ngại sóng gió đã vượt biển đến được các trại tị nạn trong vùng Đông Nam Á và Hồng Kông. Từ trước tới giờ chưa có dân tộc nào mà có đến hàng triệu người lũ lượt kéo nhau vượt đại dương để tìm tự do như vậy. Những con tàu đi tìm tự do thật nhỏ bé và mỏng manh đã chống chọi với bao giông tố, đá ngầm, cá mập để đưa đoàn người sang được các vùng đất tự do. Nhiều người kém may mắn hơn đã bị giông bão đánh bể tan tàu bè và sóng biển nhận chìm vào vực

thẳm của đại dương. Đã từng có nhiều người và nhiều tổ chức nghiên cứu ước lượng có đến 2 triệu người Việt đã bỏ mình trên đại dương. Đau lòng hơn hết là hàng ngàn phụ nữ đã bị hải tặc hãm hiếp, giết vớt bỏ xác xuống biển, bị cắt đứt những phần thân thể, hay bị bắt đi theo tàu hải tặc.

Đây có lẽ là điều đau lòng hơn hết vì chồng, cha, con hay anh chị em đều là nhân chứng cho những cảnh hãm hiếp, giết chóc dã man này. Sau này, dù những phụ nữ này và gia đình có sống sót và sang được các nước tự do, những hình ảnh tủi nhục và kinh hoàng này đều luôn ám ảnh trong trí tưởng. Những ngày lênh đênh trên biển đói khát, tuyệt vọng và đầy sợ hãi cũng còn là nỗi ám ảnh đối với một số người như cụ Ngô Lâm, hiện sống tại Midway City, thổ lộ: “Nhiều lúc nhớ lại cảnh vượt biển tôi không ngủ được. Đây là một thảm họa của dân tộc ta.” Đồng bào ta còn vượt biên bằng đường bộ qua ngõ Kampuchea và



Thái Lan mà cũng có hàng ngàn người đã bị Khmer Đỏ giết hại.

Một số đồng bào được may mắn sang các nước như Mỹ, Pháp, Canada, v.v... Còn một số khác vẫn còn đang kẹt lại tại các trại tị nạn ở vùng Đông Nam Á và Hồng Kông. Đây thật sự là một dạng khác của nhà tù vì cuộc sống ở đây thật khắc nghiệt, thiếu thốn đủ thứ từ thực phẩm, nước uống, thuốc men đến các thú giải trí và giáo dục. Sau bao năm bị giam cầm trong trại, người lớn thì không có việc làm còn trẻ nhỏ thì được học những kiến thức rất căn bản và sơ đẳng. Cả gia đình bị kềm kẹp trong vòng kềm gai và nhìn ra thế giới bên ngoài một cách vô vọng. Những năm gần đây tình trạng sống ở đây càng tồi tệ hơn khi Cao Ủy Liên Hiệp Quốc (UNHCR) đã không còn can thiệp và trợ giúp đồng bào nữa và các nước tạm dung đều khước từ việc thu nhận dân tị nạn. Những quốc gia này ngày càng thắt chặt đời sống vật chất, tinh thần, và tâm linh của những đồng bào ta. Những quốc gia này còn thông đồng với chính quyền VNCS để đưa những người Việt hồi hương. Có một số người không thể nào dám về Việt Nam vì họ đã từng là kẻ thù của CS. Một số khác thì quá sợ hãi và chán chường với chế độ CS hiện tại nên hoàn toàn

không muốn bị trả về. Cuối tháng sáu năm nay tất cả đồng bào ta ở các trại tị nạn sẽ bị bắt buộc về Việt Nam. Trong lúc chúng ta đang sống no đủ ở đây thì rất nhiều đồng bào ta đang rên xiết kêu gào sự giúp đỡ và cứu vớt của nhân loại.

Còn cuộc sống của những người Việt định cư tại những nước tự do thì sao? Cuộc sống của những người Việt Nam được sang định cư tại những nước tự do như Hoa Kỳ, Pháp, Anh, Úc, v.v... trong thời gian đầu cũng rất khó khăn vì vấn đề bất đồng ngôn ngữ và phong tục tập quán. Nhất là đồng bào ta phải tạo dựng lại cuộc sống từ đầu và cuộc sống ở đây thì hoàn toàn xa lạ với nếp sống của người Việt ta tại quê nhà. Sau những ngày đầu đầy khó khăn, người Việt ta, nhất là ở tại Mỹ đã bắt đầu hội nhập vào cuộc sống tại các quốc gia này. Ngay trong năm 1976, ở tại Mỹ đã có những đợt bác sĩ và nha sĩ đầu tiên người Việt đã học lại xong chương trình y khoa và được cấp bằng hành nghề. Có nhiều gia đình đã có thể sống tự lập mà không còn cần sự trợ giúp của những người bảo trợ (sponsors) nữa. Người Việt đã bắt đầu hồi sinh qua những hoạt động văn hóa, tuy còn rất ít ỏi và nghèo nàn, và những sinh hoạt thương mại như mở những tiệm nhỏ bán

thuốc tây, đồ ăn Việt Nam....

Gần mười năm sau ngày 30-4 năm 1975, chính quyền Cộng Sản bắt đầu cho phép đồng bào trong nước được đi đoàn tụ với thân nhân và gia đình tại các nước tự do. Từ đó trở đi lại thêm một làn sóng người bỏ nước ra đi mà lần này thì hợp pháp. Số người ra đi ngày một đông. Chính việc

ra đi này và việc đồng bào ở các nước phương Tây gửi tiền, quà về giúp cho thân nhân còn kẹt lại trong nước đã bắt đầu tạo nên những xáo trộn trong nước. Đầu tiên là việc dân chúng có tiền tiếp viện từ ngoại quốc đã làm cho cuộc sống dễ thở hơn và dân chúng cũng bắt đầu có dịp được dùng lại những sản phẩm văn minh của nhân loại mà gần 10 năm qua không thể dùng vì không có hay quá mắc mỏ. Kế đến là việc tham nhũng, ăn hối lộ của các quan quyền CS ngày một nhiều hơn và cán bộ CS ngày một lộng quyền hơn. Ngày trước khi chiếm đoạt miền Nam, trong những năm đầu dân chúng quá đói khổ thì đâu có gì đâu để cán bộ CS có thể ăn hối lộ hay chèn ép dân chúng. Giờ đây dân chúng đã có chút ăn, chút mặc thì cũng là lúc cán bộ CS biết cách bóc lột dân chúng. Cả một xã hội Việt Nam đã bắt đầu thay đổi nhưng hoàn toàn đi dần vào một chiều hướng xấu từ đạo đức con người đến tình trạng đất nước.

Chính quyền CSVN lại còn gửi người đi sang các nước khác để “lao động xã hội chủ nghĩa”, thật ra là đi làm mướn cho nước ngoài vì nhân công của chúng ta quá rẻ. Nhà nước cũng rất “quan tâm, lo lắng” cho những người này nên luôn canh chừng, dòm ngó mọi hoạt động của những nhân công này và luôn lấy lại

một phần nhiều lương của họ. Ngày nay, còn một số đông những nhân công này còn kẹt lại tại một số nước như Tiệp Khắc, Đức, Nga Sô, v.v... Cuộc sống của họ ở đây càng lúc càng khó khăn với việc làm bị mất, chính quyền Việt Nam thì không can thiệp cho những quyền lợi của họ, và họ bị dân chúng bản xứ kỳ thị chủng tộc và đối xử bất công. Đã có nhiều người Việt Nam bị giết chết tại những quốc gia trên chỉ vì họ là người Việt Nam hay vì họ đã giành lấy công việc của những người dân bản xứ này. Có nhiều người đã xin được tị nạn chính trị và được chấp thuận. Còn một số người khác thì đang sắp bị trả về Việt Nam. Cuộc sống của họ ngày một bi đát hơn. Chỉ có một số người đã xin được tị nạn và làm ăn ra tiền là có một cuộc sống thoải mái hơn.

Cuộc chiến Việt Nam đã thật sự đem đến sự bi đát của dân chúng của cả hai miền không chỉ trong suốt những năm chiến tranh mà cả hơn 21 năm nay, không chỉ ở trong nước mà còn ở các nước ngoài. Người Việt ta nghĩ gì về chiến tranh này? Anh Hùng Phạm có cảm nghĩ là: “chiến tranh này là phi nhân bản và không nên có.” Bác Võ Hùng Phương thì có nhận xét rằng: “Chiến tranh đây là cục diện mà các đế quốc nó xếp đặt. Việt Nam Cộng Hòa chúng tôi thì dứt khoát là chưa thua tại vì đến ngày 30-4 chính bản thân tôi còn chiến đấu. Chúng tôi còn chiến đấu rất anh hùng.” Còn anh Vũ Thuận thì phát biểu là: “Ít nhiều gì chiến tranh ảnh hưởng đến hoàn cảnh sống. Dù ai thắng bại đi nữa nó cũng đã qua. Mình phải nói là mình ủng hộ chính nghĩa.”

Thật vậy, ngày nay dù ai thắng bại đi nữa, chiến tranh đã qua. Chúng ta nên nhìn đến những thành quả mà chúng ta đã đạt được trong suốt 21

năm qua và tiếp tục nhìn về tương lai. Ở Việt Nam ngày nay, theo như sự kể lại của những người mới sang Mỹ đoàn tụ với gia đình và những người về thăm VN thì xã hội Việt Nam hiện đang suy đồi trầm trọng. Những đạo đức luân lý bị xáo trộn.



Kỷ cương trật tự xã hội thì không còn nữa. Còn những thói xấu hư đồi thì rất nhiều. Dân chúng coi trọng đồng tiền hơn những đạo đức luân lý. Cán bộ CS từ những cấp thấp như công an giao thông, công an phường, hay hải quan phi trường đến những cấp cao hơn như giám đốc các cơ quan, xí nghiệp lớn, hay những cơ quan công quyền thì đua nhau ăn hối lộ, chèn ép, bóc lột dân chúng. Ngay cả một số người từng được trọng vọng trong xã hội Việt Nam từ bao năm nay như thầy cô giáo mà cũng làm những việc không tốt đẹp như ăn hối lộ của học sinh, sinh viên qua hình thức dạy kèm trá hình tại nhà (vẫn có những thầy cô giáo chân chính dạy kèm một cách chân chính để giúp học sinh và để kiếm thêm nguồn thu nhập).

Tình hình kinh tế thì cũng không có gì khả quan hơn. Tuy nền kinh tế có được cởi mở thoải mái hơn, tăng lớp những người nghèo, không đủ ăn, đủ mặc vẫn nghèo và những người

này thì rất là nhiều. Còn nền sản xuất trong nước thì ngày càng tụt tệ. Những sản phẩm của những nước từng được xem là chậm phát triển và lạc hậu hơn Việt Nam ngày xưa là Kampuchea và Lào nay được nhập cảng vào Việt Nam và được dân chúng đón nhận là đồ “ngoại” thường đồng nghĩa là đồ xịn (tốt). Ngay cả những công ty nước ngoài vào đầu tư cũng chỉ đầu tư vào những ngành để kiếm tiền và dễ rút vốn ra khỏi VN như ngành sản xuất thuốc lá, rượu bia, nước ngọt. Những ngành này thật ra là có hại nhiều hơn về sức khoẻ cho dân chúng hơn là có lợi về kinh tế. Thật hiếm thấy những công ty nào vào xây dựng xa lộ, cầu đường, trường đại học, hay hệ thống điện toán. Đây là những gì Việt Nam đang rất cần. Về tình trạng giáo dục thì lại càng đau lòng hơn. Các giáo sư và giáo viên thì tiếp tục bỏ dạy để làm những công việc khác kiếm nhiều tiền hơn ví dụ như thông dịch viên, nhân viên của các hãng nước ngoài, bán vé số, giữ xe đạp... Còn những người đi dạy thì cũng không biết còn bao nhiêu người đến trường vì lương tâm của mình nữa. Học sinh thì được học những kiến thức lỗi thời. Có những cuốn sách đã cũ 10-12 năm. Một số học sinh thì do hoàn cảnh gia đình nghèo khó phải bỏ học để đi làm phụ gia đình, một số khác thì học cho có học. Một số khác thì đua nhau học những ngành thời thượng tại Việt Nam như thương mại, Anh văn, và vi tính để hy vọng tìm được những công việc với các hãng nước ngoài như thư ký văn phòng, thông dịch viên, phụ tá giám đốc. Có nhiều sinh viên đang học năm thứ hai, thứ ba trường y khoa lại bỏ ngang để đi theo những ngành thời thượng với hy vọng sẽ kiếm được nhiều tiền hơn để sớm hưởng thụ. Thật vậy, tuy đất nước Việt Nam còn nghèo mà tại những thành phố lớn

như Sài Gòn, Hà Nội, Đà Lạt, không thiếu gì các hàng quán ăn nhậu, các tiệm cà phê, bia “ôm”, các tiệm hát karaoke, hàng chục vũ trường, và các sân golf. Ở Việt Nam ngày nay ăn chơi không thiếu một thứ gì. Có lẽ Việt Nam đang cố gắng trở thành một Thái Lan hay một Hồng Kông mới với những thói hư và cận bã của hai xã hội trên.

Nền chính trị tại Việt Nam vẫn như ngày nào, vẫn chỉ một đảng cầm quyền và phán cho dân chúng những việc gì phải làm và không được làm. Việt Nam cũng có quốc hội đại diện cho dân chúng nhưng đó chỉ là một hình nộm để cho đẹp. Việt Nam ngày nay cũng có bầu cử nhưng dân chúng chỉ được bầu những người đảng cầm quyền đã chọn sẵn. Các tư tưởng đối lập thì bị cô lập hay bị dẹp bỏ. Những người có đầu óc cấp tiến, muốn thay đổi chế độ thì lần lượt vào tù. Ngày nay nước Việt Nam ta đã thanh bình nhưng thật ra không có thanh bình trong tinh thần và tâm hồn của người dân.

Còn đồng bào Việt ta tại các nước tự do thì sao? Sau hơn 21 năm, đồng bào ta tại những nước tự do như Hoa Kỳ đã đạt nhiều thành công trong hầu hết các lãnh vực. Con số người Việt Nam ta thành công ngày hôm nay tại những nước tự do thật nhiều. Riêng tại Mỹ, ông Trọng Minh đã thu thập tài liệu về những người Việt xuất sắc nhất trong nhiều lãnh vực và in thành 3 cuốn sách mang tên “Vẻ Vang Dân Việt”, mà mỗi cuốn có đến hàng trăm tên tuổi của những người tài này.

Người Việt Nam ta đã thành công thật nhiều trong lãnh vực học vấn. Hàng năm riêng tại một số



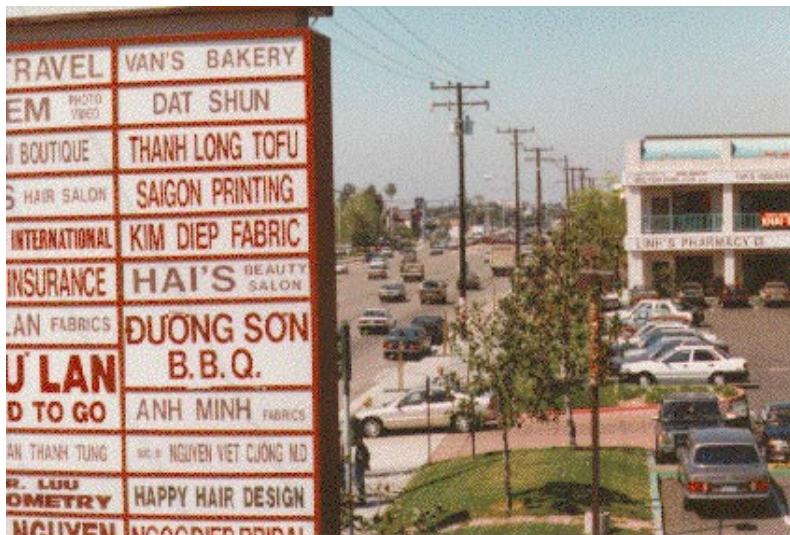
Một khu thương mại của người Việt - Khu Chợ Sài Gòn Nhỏ

trường trung học vùng Orange County, số lượng học sinh tốt nghiệp ưu hạng gốc Việt nhiều hơn số học sinh của các chủng tộc khác cộng lại. Có năm có đến 7 thủ khoa của các trường trung học trong vùng là học sinh người Việt. Học sinh Việt Nam nổi tiếng là học giỏi trong tất cả các cấp của hệ thống giáo dục Mỹ. Người Việt Nam ta tại Mỹ cũng có tỷ lệ rất cao các sinh viên đi học tại các trường đại học lớn. Thử làm một vòng quan sát sân trường các trường đại học UCLA, UCI, Cal State Fullerton, mọi người sẽ không ngờ rằng lại có nhiều sinh viên gốc Việt đến như vậy. Còn ngay cả tại đại học cộng đồng như Golden West College cũng có đến 3000 sinh viên Việt Nam theo học. Còn ở những trường đại học tại các tiểu bang khác tuy có ít sinh viên gốc Việt hơn nhưng nguyên do chỉ vì có ít người Việt ở những nơi đó thôi. Hiện nay, tại các trường tiểu học số lượng các em học sinh gốc Việt cũng rất nhiều và cũng rất giỏi, hứa hẹn một làn sóng mới những người tài gốc Việt trong những năm tới.

Sự thành công vượt bậc trong lãnh vực học vấn đã kéo theo những thành công khác trong các ngành nghề chuyên môn. Mới đây Hội Khoa Học và Kỹ Thuật Gia Việt Mỹ (Vietnamese American Science and

Professional Engineering Society) vừa tổ chức hội thảo toàn quốc về khoa học kỹ thuật. Nhìn vào thành phần diễn giả với những giáo sư đại học lớn, các vị bác sĩ nổi tiếng, chuyên viên kỹ thuật, chuyên viên ngành giáo dục thuộc chính phủ Mỹ, cá nhân chúng tôi thảm thán phục những tài năng Việt này. Theo như vị phụ tá thứ trưởng bộ thương mại Mỹ cho biết trong buổi dạ tiệc của Hội Khoa Học Kỹ Thuật tổ chức thì tại ủy ban chuyên cấp bằng sáng chế và câu chứng sản phẩm (patents and copyrights) của chính phủ Mỹ có đến 10% chuyên viên là người Mỹ gốc Việt làm việc tại đó và người Việt đã được cấp hơn 2000 bằng sáng chế cho những sản phẩm của mình. Có lẽ có đến 5000 vị y sĩ người Mỹ gốc Việt đang hành nghề tại Mỹ hiện nay (theo con số mà Hội Y Sĩ Việt Nam tại Mỹ hiện có được thì có hơn 2000 vị nhưng còn các y sĩ khác hội chưa có danh sách).

Ngoài sự thành công trong các ngành khoa học và kỹ thuật, người Việt ta cũng rất thành công trong các ngành kinh doanh. Theo như phóng sự của đài truyền hình Little Saigon TV cho biết thì phần lớn doanh nghiệp đánh cá tại vùng Long Beach là do người Việt Nam ta quản lý. Người Việt Nam ta cũng làm chủ



Một khu thương mại trên đại lộ Bolsa Avenue

phần lớn ngành đánh cá tại Texas, vịnh Mễ Tây Cơ. Ở vùng Riverside, nam California có một người Việt đã thành triệu phú qua ngành trồng trọt các giống rau thơm thuần túy Việt Nam và chăn nuôi gia súc. Và nhiều nông trại khác đã nối tiếp theo sự thành công này và cung cấp rau thơm cho cộng đồng Việt Nam không những tại miền Nam California mà còn sang những tiểu bang khác.

Có những ngành nghề khác mà người Việt Nam ta cũng nắm phần lớn như ngành săn sóc móng tay. Theo những thống kê gần đây 80% kỹ nghệ này tại California và có đến 20% kỹ nghệ này trên toàn nước Mỹ nằm trong tay người Việt. Những người Việt mới sang đây với kiến thức trong ngành may mặc cũng đang phụ trách may áo quần cho các hãng lớn của Mỹ.

Riêng tại những thành phố đông dân Việt như San Jose, San Diego, Orange County, Houston, Chicago thì các ngành buôn bán rất phần thịnh. Như tại Orange County miền nam California, nếu ai có dịp chạy trên những con đường chính tập trung thương mại Việt Nam như Harbor, Westminster, Magnolia, McFadden, Brookhurst, Garden Grove, Euclid, Bolsa thì sẽ hình dung ra ngay sự

siêu thị (supermarket), 10 trung tâm phát hành nhạc, 7 nhà hàng lớn, hơn hai mươi tiệm phở, hủ tít, mì, cả trăm văn phòng dịch vụ nhà đất, thuê vụ, kế toán, bảo hiểm, đầu tư, và còn nhiều doanh nghiệp khác như báo chí, ngân hàng, đài phát thanh, truyền hình, tiệm chụp hình, tiệm thuốc tây, tiệm sửa xe, tiệm bán xe, phòng mạch bác sĩ, nha sĩ, hàng điện tử, và còn nhiều doanh nghiệp khác mà quý vị có thể nghĩ đến.

Sau hai mươi một năm không như sự lo ngại của nhiều người là văn hóa Việt Nam sẽ dần dần bị mai một, các hoạt động văn hóa Việt tại các nước tự do vẫn phát triển mạnh. Hàng tuần tại Orange County đều có những buổi ra mắt sách hay đĩa nhạc mới của các nhà văn, nhà thơ, và ca nhạc sĩ. Các tiệm sách đầy ắp những tác phẩm văn chương Việt Nam. Các trung tâm phát hành nhạc đều đặn cống hiến khán giả Việt những tác phẩm âm nhạc. Còn báo chí thì nhiều không thể tả, nếu cộng lại tất cả báo chí Việt ngữ tại Mỹ, con số này có lẽ lên đến hàng trăm. Gần đây nhất tại San Jose (bắc California), Little Saigon (Orange County), và Houston (Texas) xuất hiện nhiều đài truyền hình và đài phát thanh. Riêng tại Little Saigon có đến 8 đài phát

thanh với tổng số phát thanh mỗi ngày gộp lại lên đến 40 giờ, và 6 đài truyền hình với tổng cộng 3 giờ phát hình mỗi ngày. Các chương trình phát thanh và phát hình này đã làm cho cuộc sống tinh thần dân Việt ta thoải mái hơn, nhất là những người già không biết tiếng Anh và ở nhà một mình cả ngày.

thanh với tổng số phát thanh mỗi ngày gộp lại lên đến 40 giờ, và 6 đài truyền hình với tổng cộng 3 giờ phát hình mỗi ngày. Các chương trình phát thanh và phát hình này đã làm cho cuộc sống tinh thần dân Việt ta thoải mái hơn, nhất là những người già không biết tiếng Anh và ở nhà một mình cả ngày.

Các hội sinh viên Việt Nam tại các trường đại học đều tổ chức những đêm văn hóa hàng năm để duy trì và phổ biến văn hóa Việt đến người Việt và các cộng đồng người nước khác. Riêng Tổng Hội Sinh Viên tại Paris (Pháp), bắc California, nam California (Hoa Kỳ) đều tổ chức những hội chợ Tết hàng năm cho đồng bào Việt Nam. Và sinh viên còn làm báo để duy trì tiếng Việt và văn hóa Việt trong tầng lớp sinh viên Việt như tờ báo quý vị đang đọc trong tay.

Nhìn về tương lai của đất nước Việt Nam ta và cộng đồng người Việt Nam ta tại hải ngoại và những hướng đi trong tương lai, các thế hệ đều có những niềm ưu tư riêng. Bác Nguyễn Lan “muốn nước Việt Nam trở lại như ngày xưa và cộng đồng phải làm sao tranh đấu phản đối Việt Cộng để nếp sống đồng bào mở mang thêm.” Bà Hai, 74 tuổi, ở Garden Grove thì có ý nghĩ là “cho tương lai của đất nước, phải hợp tác trong công tác đấu tranh chống CS.” Bác Võ Hùng Phương thì nghĩ rằng cộng đồng Việt Nam ở ngoài này phải đoàn kết lại để mà đấu tranh chống Cộng Sản ở Việt Nam vì vấn đề nhân quyền, vì vấn đề tự do, dân chủ, tự do báo chí, tự do tôn giáo cũng như người dân được tự do sinh sống làm ăn.” Anh Hùng Phạm thì cho rằng: “mỗi người cứ làm tốt mục đích riêng của mình, phát triển hết khả năng của mình, tự giúp mình và hướng về tương lai Việt Nam.” Anh Vũ Thuận cho rằng giới trẻ hải ngoại phải sống giữ được nề

nếp đạo đức, luân lý của mình, nên trau dồi và tiến triển. Bạn Nikki Phương Nguyễn, một sinh viên tại Cal State Long Beach thì cho biết rằng sẽ học hỏi nhiều kiến thức rồi sau này khi nào đất nước cần mình, mình đã có sẵn kiến thức để đem về giúp. Một bạn sinh viên khác đang sinh hoạt tại THSV thì nghĩ rằng “dân tộc Việt Nam không những ở Việt Nam mà ở tại hải ngoại này nên tôi dự tính sẽ phục vụ cho người Việt tại đây.” Một bạn trẻ khác đang học tại Golden West College cho rằng người Việt Nam ta nên hòa nhập nhiều hơn vào xã hội của những đất nước mà chúng ta đang sống. Và một sinh viên khác thì hy vọng rằng “lớp trẻ thay thế các lớp chú bác sẽ biết đoàn kết và xây dựng cộng đồng vững mạnh để làm vẻ vang cộng đồng Việt Nam tại hải ngoại” và “...những gia đình Việt Nam sẽ nghĩ việc đóng góp cho cộng đồng, cho nước Hoa Kỳ và đất nước Việt Nam ngoài việc lo cho

tranh, không có nhiều thời gian để xây dựng đất nước và thật sự tận hưởng thái bình. Dân tộc ta, bị ảnh hưởng của các quyền lực ngoại quốc, đã ít khi được tự chủ. Người dân Việt ta vì chiến tranh triền miên và khác biệt với nhau về chính kiến nên đã tạo ra nhiều hiềm khích và nghi kỵ lẫn nhau, tạo ra sự mất đoàn kết.

Trong tương lai, người Việt chúng ta dù ở bất cứ nơi nào phải đoàn kết lại với nhau, có một cái nhìn rộng mở để chúng ta có thể cùng nhau



Khu Thương Xá Phước Lộc Thọ

- Bài viết của Việt Nhân
- Hình của Nguyễn Lê Bảo và Việt Nhân
- Các lời phát biểu đã được thu thập qua các cuộc phỏng vấn tại thương xá Phước Lộc Thọ, chợ Vanco Foods, trường đại học Golden West College, trường đại học Cal State Long Beach, trụ sở Tổng Hội Sinh Viên Việt Nam miền Nam California,... do Nguyễn Lê Bảo và Việt Nhân thực hiện
- Các lời phát biểu của sinh viên không có tên đi kèm được trích từ bản thăm dò ý kiến do ban phát thanh “Về Với Non Sông” thuộc THSVVN Nam California thực hiện



Trụ sở Cộng Đồng Việt Nam miền Nam California

tiểu gia đình của mình.”

Để kết thúc bài này, chúng tôi mạn phép có ý nghĩ sau đây về đất nước Việt Nam ta. Đất nước ta đã trải qua hàng ngàn năm trong chiến

xây dựng những cộng đồng người Việt vững mạnh, vẻ vang, và phồn thịnh. Và để xây dựng một nước Việt Nam hùng mạnh, tự chủ, văn minh và đem lại thái bình cho tất cả người Việt Nam ta.

Chúng tôi sẽ có tin và bài phóng sự về những hoạt động của cộng đồng Việt Nam tại Little Saigon nhân ngày tưởng niệm 30/4 trong số báo sau.

BẠN CÓ THỂ LÀM GÌ CHO TIẾN TRÌNH DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM NGÀY HÔM NAY?

Người Việt nào cũng mong ước được thấy một Việt Nam giàu mạnh và phát triển. Trong hoàn cảnh hiện nay, bạn có thể làm gì được để góp phần trong công cuộc phát triển đất nước? Đây chính là câu hỏi đang làm nao lòng cho tất cả những ai có nhiều tâm huyết cho đất nước.

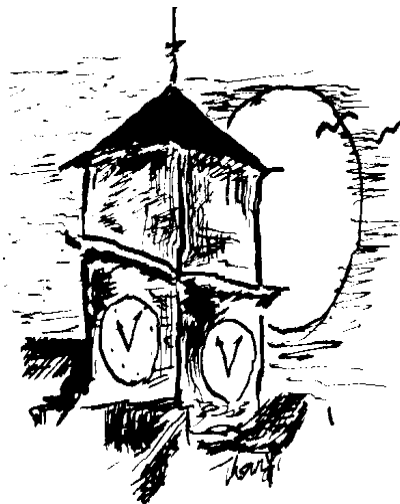
Có lẽ không thừa khi nhắc lại rằng sự nghèo nàn và lạc hậu của Việt Nam ngày nay là hậu quả của một chế độ Cộng sản độc tài về chính trị lẫn kinh tế trong một thời gian quá dài ở đất nước Việt của chúng ta. Kể từ sau những chính biến ở Nga và Đông Âu cho đến ngày hôm nay, những người độc tài ở Việt Nam vẫn còn đang loay hoay với mô hình tự do về kinh tế trong một chế độ độc tài chính trị mà họ đang cố nặn ra cho phù hợp với cái mà họ gọi là “đổi mới kinh tế thị trường”. Cũng không cần phải phân tích thêm để kết luận rằng sẽ không bao giờ có một Việt Nam phát triển trong một chế độ chính trị như vậy. Đa số người Việt ở hải ngoại và ngay cả trong nước đều nghĩ là thể chế chính trị này sẽ thay đổi theo chiều hướng cởi mở và dân chủ theo thời gian. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để thúc đẩy sự thay đổi này, bởi vì ngày hôm nay Việt Nam của chúng ta đã quá lạc hậu so với nhịp tiến của các nước tư bản trên thế giới.

Nếu như mọi người chúng ta hiểu được người Việt trong nước cần gì và nghĩ gì thì chúng ta sẽ có những việc làm cụ thể và hữu hiệu trong giai đoạn hiện nay. Trong suốt hơn hai mươi năm qua, người Việt trong nước đủ mọi tầng lớp từ sinh viên, học sinh cho đến một người lao động bình thường chỉ biết đến những thông tin một chiều chủ yếu tô hồng chế độ từ những cơ quan ngôn luận của nhà cầm quyền Cộng sản. Họ vẫn luôn được nghe bạo quyền Cộng sản bảo rằng họ đang sống trong

một chế độ “Cộng sản” nhưng “dân chủ”; nhưng không phải bất cứ người nào trong nước cũng nhận thức được quyền hạn của một người công dân trong một nước thật sự dân chủ. Nói một cách cụ thể, không ít người ở Việt Nam hiện nay không biết được rằng ở các nước dân chủ thật sự, mọi kế hoạch về kinh tế chính trị đối nội, đối ngoại của chính quyền đương nhiệm đều đặt trên căn bản của nguyện vọng, tâm tư và ý kiến của người dân. Xin lấy một ví dụ, ở Việt Nam, được đọc những bài đối lập hoặc nghe những bản tin vạch thẳng ra những điểm sai trái của nhà cầm quyền đương nhiệm là điều rất hiếm hoi cho người Việt trong nước nếu không nói là họ chưa bao giờ có được may mắn ấy như người dân ở các

nước dân chủ trên thế giới. Bên cạnh đó, sống trong chế độ độc Đảng trị, trong một thời gian dài, người Việt trong nước ngày nay có lẽ không còn quan tâm nhiều đến tầm quan trọng của lá phiếu bởi vì đối với họ thì bỏ phiếu cho ai thì cuối cùng cũng không thay đổi được gì cả; cuối cùng thì cũng chỉ là những nhà “lãnh đạo tài ba” cũ, có khác chăng chỉ là những người này chỉ thay đổi vị trí với người khác hoặc đổi sang một chức vụ khác mà thôi.

Bản thân người viết thiết nghĩ người Việt trong nước rất cần những thông tin trung thực về lễ lối sinh hoạt trong một nước dân chủ. Bởi vì họ chưa bao giờ có dịp tiếp xúc với những sinh hoạt dân chủ, cho nên họ không thể hình dung được một cách rõ ràng là chính họ mới là nguồn động lực chủ yếu cho tiến trình dân chủ ở Việt Nam ngày hôm nay và sự phát triển của Việt Nam ngày mai.



Điều quan trọng nhất hiện nay có lẽ là chúng ta cần có sự thông cảm và tương trợ lẫn nhau giữa người Việt trong và ngoài nước. Chúng ta có thể giữ mối liên hệ với những người thân, bạn, hoặc thậm chí chúng ta có thể làm quen với bạn mới thông qua các trường đại học ở Việt Nam. Người viết bài này có cảm giác là nhà cầm quyền Việt Nam đang cố kiếm chế sự phát triển mạng lưới Internet trong nước bằng mọi cách, bởi vì Internet chính là nguồn thông tin quan trọng mà người trong nước có thể truy nhập đến dễ dàng. Tuy nhiên, chúng ta vẫn có những cách khác, ví dụ như chúng ta có thể đưa những thông tin trung thực vào trong nước bằng tạp chí, sách báo, hoặc chỉ đơn giản bằng cách gửi thư và mô tả một cách trung thực những gì chúng ta biết cho người trong nước nghe và nắm được những gì đang diễn ra ở các nước tự do trên thế giới. Cũng cần phải nói thêm là người Việt trong nước có những tự ái của riêng họ, họ cần một bức tranh thực tế về các nước tự do để bản thân họ có thể so sánh với xã hội họ đang sinh hoạt hiện nay cũng như đang cố gắng góp phần làm cho xã hội này ngày càng dễ chịu hơn trong một chừng mực nào đó; và có lẽ họ không cần sự thương hại hoặc chê bai, bài bác xã hội Việt Nam hiện tại.

Bản thân người viết bài này rất mong mỗi được nhận thêm nhiều ý kiến từ các bạn, và các bậc đàn anh cho diễn đàn chung: mỗi người chúng ta có thể làm được gì cho đất nước trong giai đoạn hiện nay.

CDT (Mt. San Antonio College)



TIẾNG GỌI

NON SÔNG

Hăm một năm dân Việt ly quê!
Hăm một năm tuổi hận ê chề!
Một khoảng không gian đôi bờ bến
Mấy nhịp thời gian xóa lối về.

Đâu những người con giống Lạc Hồng
Tha hương lưu lạc có buồn không?
Có còn trần trở vì vận nước?
Tình quê có đọng chút bên lòng?

Tuổi trẻ giờ đây ước vọng gì?
Xin đừng để nhục chí nam nhi!
Chớ để phồn hoa làm lạc lối!
Vong quốc phận mang hạnh phúc chi!

Hăm một năm quê mẹ lắm than!
Hăm một năm thôn xóm hoang tàn
Từng thế hệ buồn trong quốc biển
Bao ngày đón được ánh dương quang?!

Non sông lên tiếng gọi bao ngày
Cùng nhau dân Việt xiết chặt tay
Củng cố tinh thần thêm vững mạnh
Kết đoàn xây dựng hướng tương lai!!!

Trúc Phương

Fullerton 03/15/96